

Bản án số: 179/2020/HS-ST

Ngày: 30/11/ 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Thẩm phán: Ông Võ Thạch Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Thanh, ông Trần Đình Đường, bà Nguyễn Thị Thúy Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà - Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2020/TLST-HS ngày 01/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020 đối với:

- Bị cáo: Mong Văn H ; sinh năm 1989, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mong Văn K và bà Lương Thị B ; có vợ Mong Thị H (là bị hại trong vụ án – đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019 đến ngày 17/6/2019 hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh; ngày 10/6/2020, bị cáo tiếp tục bị bắt tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Mong Văn H : Ông Dương Hữu D – Luật sư Văn phòng Luật sư D và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị hại: Chị Mong Thị H - sinh năm 1991 (vợ bị cáo - đã chết).

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Mong Văn Q - sinh năm 1963 và bà Mong Thị H – sinh năm 1964 (bố mẹ bị hại); đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mong Văn Q và bà Mong Thị H : Anh Mong Văn H- sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Mong Hảo N – sinh ngày 26/6/2011 và cháu Mong Hoàng B – sinh ngày 04/4/2016 (con của bị cáo và bị hại); đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Ông Mong Văn K – sinh năm 1958 và bà Lương Thị B – sinh năm 1966 (bố mẹ bị cáo); đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Mong Hảo N và cháu Mong Hoàng B : Bà Lương Thị B - sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lữ Văn Đ - sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Mong Văn T - sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mong Văn H , sinh năm 1989 và chị Mong Thị H là vợ chồng. H và chị H có 02 con chung là cháu Mong Hảo N và cháu Mong Hoàng B .

Ngày 10/02/2019, Mong Văn H đi chơi tại xã Q, huyện Q và có sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy đá, Mong Văn H luôn thấy hoang mang lo sợ và thường nghĩ có người đến giết mình. Tối ngày 12/02/2019, Mong Văn H khóa hết cửa ra vào nhà và cùng chị Mong Thị H, cháu Mong Hoàng B lên giường nằm ngủ. Đến khoảng 08 giờ ngày 13/02/2019, Mong Văn H cùng chị Mong Thị H thức dậy, cháu Mong Hoàng B vẫn nằm ngủ. Lúc này Mong Văn H nghĩ đến việc có người đến nhà mở cửa vào đánh chết mình. Mong Văn H không dám ra khỏi giường và yêu cầu chị H phải ngồi trên giường cùng với mình. Mong Văn H và chị H ngồi trên giường nói chuyện với nhau. Mong Văn H ngồi ngoài sát mép giường, chị H ngồi cạnh phía bên trái. Quá trình ngồi nói chuyện Mong Văn H dùng tay trái khoác vai và ôm chị H. Do suy nghĩ có người đến giết mình nên Mong Văn H muốn chị H cùng chết với mình. Mong Văn H dùng tay trái kẹp, siết mạnh vào cổ và dùng tay phải bịt miệng chị H. Một lúc sau thấy chị H không còn cử động, giãy đạp nữa. Mong Văn H biết là chị H đã chết nên đặt chị H nằm sấp xuống giường rồi lấy một thanh kiếm,

dùng hai tay cầm kiếm tự cắt vào vùng cổ của mình để tự tử. Thấy máu chảy ra nhiều, Mong Văn Hằm xuống bên cạnh và ôm chị H. Do trước đó Mong Văn Hằm gọi điện thoại cho bà Lương Thị B nói rằng có người đến muốn bắt giết Hòa, nên bà Biên đã gọi điện thoại cho anh Mong Văn H, sinh năm 1985 (là anh trai của chị Mong Thị H) nhờ đến nhà vợ chồng Hòa xem thế nào. Sau đó, anh Mong Văn Hùng với em trai Mong Văn T đi đến phá cửa vào nhà đưa chị Mong Thị H đi cấp cứu nhưng đã tử vong. Mong Văn H được đưa đến Công an huyện Q để đầu thú và đưa đến Trung tâm y tế huyện Q để cấp cứu.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 14/02/2019, xác định dấu vết thương trên cơ thể chị Mong Thị H gồm:

Khám ngoài:

- 1.3 Vùng cổ phía trước, cách trên trong đầu trong xương đòn phải 3cm, cách trên trong đầu trong xương đòn trái 3cm, có 01 vết bầm tụ máu, kích thước (2,5 x 2,5)cm;

- 1.4. Vùng cổ bên phải, cách dưới trước dải tai phải 4,5cm, cách trên sau đầu trong xương đòn phải 10cm, có 01 vết bầm tụ máu, kích thước (2 x 1)cm;

- 1.5. Vùng cổ phía trước bên trái, cách dưới trước dải tai trái 5,5cm, cách trên sau đầu trong xương đòn trái 9,5cm, có 01 vết bầm tụ máu, kích thước (2,2 x 2)cm;

Khám trong:

- * Đầu: - Tổ chức dưới da không bị bầm tụ máu.

- Xương hộp sọ không bị nứt, vỡ, lún.

- * Cổ - Ngực - Bụng: - Tương ứng với vết 1.3, 1.4, 1.5 (phần khám ngoài) tổ chức dưới da bị bầm tụ máu.

- Xương móng, sụn giáp không bị gãy.

- Mặt sau, hai bên khi quản (sát với sụn nhĩ) và cơ nhĩ phần sau bị bầm tụ máu không liên tục.

- Tổ chức dưới da vùng ngực, bụng không bị bầm tụ máu.

- Xương sườn, xương ức không bị gãy, vỡ.

- 02 khoang lồng ngực, bao tim và ổ bụng không có máu.

- Tim và Phổi xung huyết, có nhiều chấm xuất huyết.

- Gan thận không bị tổn thương.

- Dạ dày không có thức ăn.

- Tử cung không có thai.

- Âm hộ, âm đạo không bị tổn thương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 99/KL-PC09(PY) ngày 14/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của chị Mong Thị H: “Ngạt đường hô hấp do chẹn cổ”.

Tại bản Kết luận giám định số 14/KL-PC09(SV) ngày 24/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu máu Mong Văn H thuộc nhóm máu “O”.
- 02 mẫu chất màu nâu (ký hiệu số 01 và số 02) thu tại hiện trường gửi tới giám định là máu người, thuộc nhóm máu “O”.
- Trên chiếc kiếm (ký hiệu số 1) thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường gửi tới giám định có bám dính máu người, thuộc nhóm máu “O”.
- Trên chiếc kiếm (ký hiệu số 2) thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường gửi tới giám định không phát hiện dấu vết máu người.

Tại bản Kết luận giám định hóa pháp số 114/104/130-131/19/HP ngày 19/02/2019 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: “Trong mẫu máu của anh Mong Văn Hòa, sinh năm 1989 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An gửi tới giám định ngày 16/02/2019 không tìm thấy cồn và các chất ma túy nêu trên”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 152/KLGĐ ngày 21/5/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

“Trước khi phạm tội bị can Mong Văn H không có bệnh tâm thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Mong Văn H bị bệnh rối loạn loạn thần do trực tiếp sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F6.5. Tại các thời điểm trên bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.”

Ngày 11/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 358/QĐ-VKS-P2 đối với bị cáo Mong Văn Hòa.

Ngày 14/6/2019, bị cáo Mong Văn H được đưa đi điều trị bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Ngày 07/5/2020, Viện pháp y tâm thần Trung ương có thông báo số 556/VPYTTTTW-KHTH về việc Mong Văn H đã khỏi bệnh. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 30/KLGĐSKTT-SBBCB ngày 22/5/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Mong Văn H đã khỏi. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng bắt buộc chữa bệnh”.

Ngày 03/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An ra Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 461/VKS-P2 đối với Mong Văn Hòa.

Vật chứng vụ án: 01 thanh kiếm màu trắng dài 67cm đã qua sử dụng, cán kiếm làm bằng inox dài 16cm, lưỡi kiếm dài 51cm; 01 thanh kiếm rỉ sắt dài 84cm đã qua sử dụng, lưỡi kiếm dài 65,5cm, cán kiếm làm bằng gỗ dài 18,5cm.

Về dân sự: Bà Lương Thị B là người đại diện hợp pháp cho cháu Mong Hảo N và cháu Mong Hoàng B không yêu cầu bồi thường về dân sự và cấp dưỡng nuôi các cháu.

Bị cáo Mong Văn H đã tác động gia đình chi phí mai táng cho chị Mong Thị H và bồi thường cho ông Mong Văn Q, bà Mong Thị H (bố mẹ bị hại) số tiền 55.000.000 đồng nên anh Mong Văn H là người đại diện hợp pháp cho ông Mong Văn Q và bà Mong Thị H không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Mong Văn K và bà Lương Thị B đã chi phí mai táng và bồi thường cho bố mẹ bị hại nay không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 164/VKS-P2 ngày 19/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Mong Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mong Văn H từ 14 năm tù đến 15 năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 10/6/2020 nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019 đến ngày 17/6/2019.

Về dân sự: Gia đình bị cáo đã chi phí mai táng cho chị Mong Thị H và đã bồi thường cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 02 thanh kiếm.

Về án phí: Buộc bị cáo Mong Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Mong Văn H không tranh luận về điều khoản, tội danh truy tố, xét xử đối với bị cáo; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân bị cáo phạm tội là do sử dụng chất ma túy nên bị ảo giác; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo đầu thú và có thành tích trong công tác được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An tặng giấy khen là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về dân sự chấp nhận ý kiến của gia đình bị hại.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại anh Mong Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 20 năm tù trở lên và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Mong Văn Q và bà Mong Thị H đồng ý với ý kiến của anh H, không tranh luận.

Ông Mong Văn K, bà Lương Thị B không tranh luận, bà Biên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Mong Văn H đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận; xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Mong Văn H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do sử dụng ma túy đá, bị cáo Mong Văn H luôn thấy hoang mang lo sợ và thường nghĩ có người đến giết mình. Khoảng 08 giờ ngày 13/02/2019, sau khi ngủ dậy, H muốn chị Mong Thị H là vợ của mình cùng chết nên Hòa dùng tay trái kẹp, siết mạnh vào cổ và dùng tay phải bịt miệng chị H. Khi thấy chị H không còn cử động, giãy đạp nữa, Hòa lấy một thanh kiếm, dùng hai tay cầm kiếm tự cắt vào vùng cổ của mình để tự tử. Hậu quả, chị H bị tử vong, Hòa bị thương.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 152/KLGD ngày 21/5/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “Trước khi phạm tội bị can Mong Văn H không có bệnh tâm thần. Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Mong Văn H bị bệnh rối loạn loạn thần do trực tiếp sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại

bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F6.5. Tại các thời điểm trên bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Căn cứ Điều 13 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Mong Văn Hvē tội “Giết người” với tình tiết định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng dẫn đến bị ảo giác nên đã có hành vi giết chị Mong Thị H. Hành vi của bị cáo không những tước đoạt quyền sống của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây đau thương, mất mát đối với gia đình bị hại nói riêng và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; là người dân tộc thiểu số, nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; đầu thú và được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An tặng giấy khen; người đại diện hợp pháp của cháu Mong Hảo Nam và Mong Hoàng Bắc xin giảm nhẹ hình phạt và mẹ bị cáo được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, hiện nay bị hại đã chết, bị cáo phải vào tù, 02 con của bị cáo còn nhỏ đại phải nhờ bà nội chăm sóc, vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và để bị cáo có cơ hội chuộc lại lỗi lầm đã gây ra, chăm sóc, nuôi dưỡng các con khôn lớn thay cả phần bị hại.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương thì bị cáo Mong Văn H không có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, do đó bị cáo không được áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ tại điểm v khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự: Theo quy định tại mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì “Người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu học tập hoặc công tác là người được tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen, bằng lao động sáng tạo hoặc có sáng chế phát minh có giá trị lớn hoặc nhiều năm được công nhận là chiến sỹ thi đua.....”, bị cáo Mong Văn Hchị được Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nghệ An tặng giấy khen nên không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo nhưng được xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 55.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của cháu Mong Hào N , cháu Mong Hoàng B , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: 02 thanh kiếm thu giữ trong quá trình điều tra là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mong Văn Hphạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 13 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mong Văn H15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/6/2020 nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019 đến ngày 17/6/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 02 thanh kiếm.

Đặc điểm tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 20/8/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mong Văn Hphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an Nghệ An;
- Trại Tạm giam Công an Nghệ An;
- CQ THA hình sự Công an Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T, H. Q;
- Bị cáo, Người bào chữa;
- ĐD hợp pháp của bị hại, ĐD ủy quyền;
- NCQLNVLQ; ĐD hợp pháp của NCQLNVLQ ;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ